

BÀI 15: THỦY QUYỀN. MỘT SỐ NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI CHẾ ĐỘ NƯỚC SÔNG. MỘT SỐ SÔNG LỚN TRÊN TRÁI ĐẤT

(Nội dung ghi bài)

I. THỦY QUYỀN

1. Khái niệm

Thủy quyền là lớp nước trên Trái Đất bao gồm nước trong biển, đại dương, nước trên lục địa và hơi nước trong khí quyển.

2. Tuần hoàn của nước trên Trái Đất

a. Vòng tuần hoàn nhỏ

Nước biển, đại dương bốc hơi, ngưng tụ tạo thành mây, mây gặp lạnh tạo thành mưa rơi xuống biển và đại dương.

b. Vòng tuần hoàn lớn

- Nước biển, đại dương bốc hơi tạo thành mây, mây được gió đưa sâu vào lục địa:
 - + Ở vùng vĩ độ thấp, núi thấp, mây gặp lạnh tạo thành mưa.
 - + Ở vùng vĩ độ cao, núi cao, mây gặp lạnh tạo thành tuyết rơi.
 - + Phần lớn lượng nước mưa và nước băng tuyết tan chảy tràn trên mặt đất rồi tập trung vào sông, suối, ao hồ,...; phần còn lại thấm xuống đất tạo thành các mạch nước ngầm.
- Tất cả lượng nước mặt và nước ngầm đều chảy trở về biển, đại dương.
- Nước biển, đại dương lại tiếp tục bốc hơi,...

II. MỘT SỐ NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI CHẾ ĐỘ NƯỚC CỦA SÔNG

1. Chế độ mưa, băng tuyết và nước ngầm

- Ở vùng khí hậu nóng hoặc những nơi địa hình thấp của khu vực khí hậu ôn đới, nguồn tiếp nước chủ yếu là nước mưa.
- Ở miền ôn đới lạnh và những sông bắt nguồn từ vùng núi cao, nước sông chủ yếu do băng tuyết tan cung cấp nên sông ngòi được tiếp nước nhiều vào mùa xuân.
- Ở những nơi đất đá thấm nước nhiều, nước ngầm có vai trò đáng kể trong việc điều hòa chế độ nước sông.

2. Địa thế, thực vật và hồ đầm

- Địa thế: ở miền núi nước sông chảy nhanh hơn ở đồng bằng do độ dốc của địa hình.

- Thực vật: điều hòa dòng chảy cho sông ngòi, giảm lũ lụt.

- Hồ, đầm: điều hòa chế độ nước sông. Khi nước sông lên, một phần chảy vào hồ đầm. Khi nước xuống thì nước ở hồ đầm lại chảy ra làm cho sông đỡ cạn.

III. MỘT SỐ SÔNG LỚN TRÊN TRÁI ĐẤT

Sông Đặc điểm	Sông Nin	Sông A-ma-dôn	Sông I-ê-nit-xây
Nơi bắt nguồn - đổ ra	Hồ Victoria (châu Phi) – Địa Trung Hải	Dãy An đét (Nam Mỹ) – Đại Tây Dương	Dãy Xaian - Khu vực Tuva (LB Nga) và thung lũng Darkhad (Mông Cổ) – Bắc Băng Dương
Hướng chảy	Nam – Bắc	Tây - Đông	Nam – Bắc
Diện tích lưu vực (km ²)	2.881.000	7.170.000	2.580.000
Chiều dài (km)	6.685	6.437	4.102
Khu vực khí hậu	Khu vực xích đạo, cận xích đạo, cận nhiệt.	Khu vực xích đạo.	Khu vực ôn đới lạnh.
Nguồn cung cấp nước chủ yếu	Mưa và nước ngầm.	Mưa và nước ngầm.	Băng, tuyết tan.